

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2024/HS-ST
Ngày: 21 - 8 - 2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Quách Xuân Luyện và bà Lê Thị Hà.

- **Thư ký phiên toà:** ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** ông Từ Văn Tiền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

- **Nguyễn Hữu T** - sinh năm 1977; nơi cư trú: thôn N K, xã T N, huyện T L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu L (đã chết) và bà Đinh Thị N; có vợ: Trần Thị T và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án: ngày 18/5/2018, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 03/5/2019; ngày 13/8/2020, Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã xác định “Tái phạm”, chấp hành xong bản án ngày 15/10/2022; tiền sự: không; nhân thân: ngày 17/10/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng; ngày 29/9/2014, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy, thời hạn 24 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/4/2024 đến ngày 13/4/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** bà Nguyễn Thị Hải Y - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam có mặt.

- **Người chứng kiến:** ông Đinh Xuân H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên khoảng 17 giờ 07 phút ngày 04/4/2024, T sử dụng tài khoản Zalo của Thế nick “Nguyễn T” gọi điện cho một người tên L (N) ở thôn T B, xã T N có nick Zalo “Hoàng L” hỏi mua ma túy. Sau khi trao đổi, T đi bộ từ nhà ở thôn N K ra khu vực gần cây xăng Bồng Lạng đứng đợi, đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì L đi xe đạp điện đến, T đưa cho L 300.000 đồng, L cầm tiền và bảo T đứng đợi rồi quay xe đi; khoảng 10 phút sau L quay lại đưa cho T 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín 02 đầu bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, biết là ma túy cần mua, nên T cầm ở tay trái và đi bộ quay về. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, lực lượng Công an xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại tuyến đường ĐT495B thuộc thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị thì thấy Nguyễn Hữu T đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, phát hiện trong tay trái T đang cầm 01 đoạn ống nhựa màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, T khai nhận là ma túy Heroine vừa mua để sử dụng. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, tài sản gồm: thu trong tay trái Nguyễn Hữu T 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín 02 đầu bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, niêm phong ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng (không lắp sim), niêm phong ký hiệu QT02 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, niêm phong ký hiệu QT03.

Cùng ngày, Công an xã Thanh Nghị đã chuyển toàn bộ tài liệu, đối tượng, vật chứng đến cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Liêm để giải quyết theo thẩm quyền. Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ vụ việc, cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hữu T nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Ngày 05/4/2024, cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định mẫu vật chứng trong phong bì niêm phong ký hiệu QT01 để xác định khối lượng, loại ma túy. Tại bản kết luận giám định số 266/KL-KTHS ngày 10/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,215g (không phải hai trăm mười lăm gam) loại: Heroine.*

Tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKS-MT ngày 29/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Nguyễn Hữu T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy, bao gói hoàn lại sau giám định; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng (không lắp sim); trả lại cho Nguyễn Hữu T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Bị cáo Nguyễn Hữu T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bản thân bị cáo là người bị HIV giai đoạn lâm sàng I, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: khoảng 18 giờ 00 phút ngày 04/4/2024, tại tuyến đường ĐT495B thuộc thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; Công an xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm đã phát hiện bắt quả tang Nguyễn Hữu T đang

tàng trữ trái phép 0,215g gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng. Bản thân Nguyễn Hữu T đã 02 lần bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, tại Bản án số 52/2020/HS-ST ngày 13/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định đã xác định tái phạm, nay T lại tiếp tục tàng trữ trái phép 0,215g ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng, nên lần phạm tội này của T thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Hữu T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân rất xấu.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo bị nhiễm HIV giai đoạn lâm sàng I nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, đang bị tạm giam, mục đích tàng trữ ma túy không trực lợi nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy “Heroine”, bao gói hoàn lại sau giám định thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen là tài sản của Nguyễn Hữu T: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định, T sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone để liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ và đối tượng đã bán ma túy cho T: quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã xác minh, triệu tập, đấu tranh với Hoàng Văn L - sinh năm 1976, trú tại thôn T B, xã T N, huyện T L. Tuy nhiên, L chỉ thừa nhận chiều ngày 04/4/2024, T có gọi điện qua mạng xã hội Zalo rủ L đi có việc, nhưng do bận nên L không đi cùng. Ngoài lời khai của Nguyễn Hữu T thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nguồn gốc số ma túy đã thu giữ của T, nên cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Hoàng Văn L trong vụ án này. Yêu cầu cơ quan CSĐT-Công an huyện Thanh Liêm tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ thì xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, các điều 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 04/4/2024.

- Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy lượng ma túy, bao gói hoàn trả sau giám định trong phong bì niêm phong số: 266/KTHS, mặt trước phong bì ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01”. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng (không lắp sim thuê bao) đã qua sử dụng. Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có gắn 02 sim cho Nguyễn Hữu T (tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/7/2024, giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm).

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Hữu T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Cảnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Lung

Lê Thị Hà

Nguyễn Quang Ái

